

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐT
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2023/HS - ST
Ngày: 24-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐT, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Trung

Ông Nguyễn Văn Bảy

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Xuân H**; sinh ngày 20/11/1993, tại thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: khu BN1, phường MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Chí H và bà Phạm Thị Y; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt quả tang ngày 30/8/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** bà Phạm Thị Y, sinh ngày 30/10/1974; địa chỉ: khu BN1, phường MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương; có mặt

- **Người chứng kiến:** anh Ngô Văn K; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 30/8/2023, tại đoạn đường Quốc lộ 18 thuộc khu VH, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, qua công tác tuần tra Công an thị xã ĐT phát hiện, bắt quả tang Quách Xuân H có hành vi cầm trong lòng bàn tay trái 01 (một) túi nilon, kích thước khoảng (2,1x1,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

Iphone XS, màu vàng, gắn sim 0368.784.486 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 34D1 – 319.05.

Tại bản Kết luận giám định số 1255 ngày 05/9/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật thu giữ của Quách Xuân H là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,142 gam (không phẩy một bốn hai gam).

(Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 247 Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).

Quá trình điều tra, Quách Xuân H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc ma túy, H khai: khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 30/8/2023, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 34D1 – 319.05, đi sang khu TL 1, phường MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương, gặp và thỏa thuận mua của một người đàn ông tên Qu (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) ma túy, loại Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, H cầm trên tay trái rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô đi sang phường MK, thị xã ĐT để tìm chỗ sử dụng. Khi về đến đoạn đường thuộc khu VH, phường MK, thị xã ĐT thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 34D1 – 319.05 thu giữ của Quách Xuân H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Y (mẹ đẻ của H), cho H mượn, bà Y không biết H sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 20/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Xuân H khai nhận như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Y có lời khai: chiếc xe Honda vison màu trắng BKS 34D1 – 31905 bà mua năm 2017 bằng tiền riêng của bà với giá 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng), đăng ký tên bà. Ngày 29/8/2023, bị cáo H mượn xe của bà nói là đi chơi nên bà đồng ý. Bà không biết việc bị cáo mượn chiếc xe của bà trong khi trên người đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện nay bà đã nhận lại chiếc xe trên và không có yêu cầu gì thêm.

Người chứng kiến ông Ngô Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: vào khoảng 01 giờ 25 phút ngày 28/7/2023, ông được cơ quan Công an mời đến khu vực đường tránh Quốc lộ 18 thuộc khu VH, phường MK, thị xã ĐT để chứng kiến lực lượng Công an bắt quả tang 01 (một) người đàn ông có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại chỗ, người đàn ông khai nhận họ tên là Quách Xuân H, chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy đá, H mang theo để tìm nơi sử dụng. Sau đó cơ quan Công an lập biên bản thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số: 70/CT- VKS - ĐT ngày 29-9-2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố bị cáo Quách Xuân H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã ĐT tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành

vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2023.

- *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo không có nghề nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1255/KL - KTHS ngày 05/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại cho bị cáo Quách Xuân H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0368.784.486

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về việc định tội đối với bị cáo*: lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thị xã ĐT, lập hồi 01 giờ 40 phút ngày 30/8/2023 tại khu VH, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, với biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 01 giờ 20 phút ngày 30/8/2023, tại đoạn đường Quốc lộ 18, thuộc khu VH, phường MK, thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh, Quách Xuân H có hành vi tàng trữ trái phép 0,142 gam (không phải một bốn hai gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐT truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Bị cáo là người trưởng thành, có khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguy nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo không có tiền án, tiền sự

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có tài sản riêng, bản thân nghiện ma túy, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone XS màu vàng và sim kèm theo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo;

[7] Về các vấn đề khác: đối với người đàn ông tên Qu đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quách Xuân H 12 (mười hai) tháng tù về tội “Tàng trữ phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 30/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1255/KL - KTHS ngày 05/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

+ Trả lại cho bị cáo Quách Xuân H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0368.784.486

(Số vật chứng, tài sản trên có tình trạng và đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng số 04 ngày 03 tháng 10 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã ĐT và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã ĐT, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Quách Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã ĐT;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã ĐT;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thị xã ĐT;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THA DS Thị xã ĐT;
- TTG Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh

